

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2022/HS-ST
Ngày: 27/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hào

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Khắc Kiếm
2. Bà Hoàng Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Trà My - Kiểm sát viên

Ngày 27/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 153/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Huy T - Sinh năm 1998 tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: SN 68 C, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Huy L và bà: Lê Thị T; vợ: chưa; tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2022 đến ngày 25/01/2022 thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Trịnh Đình D – Sinh năm 1998(vắng).

Trú tại: Thôn M, xã Q, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết với Trịnh Đình D, sinh năm 1998, trú tại thôn 10, xã Quý Lộc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, hiện đang ở trọ một mình tại số nhà 02/15 ngõ 43, phố Đồng Lễ, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa, có hai chiếc xe mô tô, nên Lê Huy Thành đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. Vào sáng ngày 09/01/2022, Thành một mình đi đến phòng trọ của anh Dương, thấy cửa phòng trọ không khóa, bên trong phòng không có người, có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria F150 BKS 36B8- 081.60. Thành gọi điện cho Lưu Tuấn Anh, sinh năm 2002, trú tại thôn 6,

xã Quý Lộc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa hiện đang học nghề sửa chữa điện tử tại địa chỉ 440G Nguyễn Trãi, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa để nhờ đến đây hộ xe, nhưng Tuấn Anh đang bận nên hẹn với Thành đến chiều. Khoảng 14h30' cùng ngày, Thành một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter BKS 36F1-372.89 đến cửa hàng đón Tuấn Anh. Khi đi đến gần phòng trọ của anh Dương, Thành bảo Tuấn Anh xuống xe đợi ở ngoài, còn một mình Thành đi bộ vào phòng trọ. Quan sát xung quanh không thấy có người, Thành đi vào phòng chuyển dịch chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria F150 BKS 36B8- 081.60 ra ngoài chỗ Tuấn Anh đang đứng đợi. Thành nói với Tuấn Anh chiếc xe Suzuki là xe của Thành, do bị mất chìa khóa nên nhờ Tuấn Anh đến đây xe. Thành ngồi trên chiếc xe Suzuki, còn Tuấn Anh điều khiển chiếc xe Exciter, dùng chân đẩy Thành đi đến quán cắt chìa khóa ở công chợ Đông Thành, phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa của ông Mai Văn Tài, sinh năm 1964 trú tại 39/29 Lê Cao, phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa để đánh chìa khóa xe nhưng không đánh được. Thành điều khiển xe Exciter chở Tuấn Anh về cửa hàng, trên đường quay về Thành gọi điện cho Bùi Anh Đức, sinh năm 1995 trú tại 147B Lương Đắc Bằng, phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa và qua đón Đức để nhờ đẩy giúp chiếc xe Suzuki đi gửi. Thành nói với Đức chiếc xe Suzuki là xe của mình bị mất chìa khóa, do không đánh được chìa khóa nên phải đẩy đi gửi. Đức điều khiển xe Exciter đẩy xe Suzuki đi gửi tại nhà người quen là ông Đoàn Văn Khoa, sinh năm 1961 trú tại 140 Lê Lai, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa, sau đó Thành đi về nhà. Đến ngày 10/01/2022, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Thành đã tự giác đến Công an phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa để tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐDGTS ngày 12/01/2022, Hội đồng định giá tài sản của Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa xác định: 01 xe máy moto nhãn hiệu Suzuki, loại Satria F150, BKS: 36B8-081.60, màu xanh đen trị giá: 49.140.000đ.

Ngày 14/01/2022, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô cho anh Trịnh Đình D. Anh D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về mặt dân sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, BKS: 36F1-372.89 mà Thành sử dụng làm công cụ phạm tội thuộc sở hữu của bà Lê Thị T, sinh năm 1971 ở 68 Cao Bá Quát, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa (là mẹ của T). Ngày 25/01/2022, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô cho bà Lê Thị T.

Đối với Lưu Tuấn A và Bùi Anh Đ là người được T nhờ đến đây xe giúp và ông Đoàn Văn K là chủ cửa hàng nơi T mang chiếc xe đến gửi, do Tuấn A, Đ và ông K không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 103/CT - VKS - TPTH ngày 18/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hóa đã truy tố Lê Huy T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s, r khoản 1 Điều 51, Điều

65 BLHS. Mức hình phạt VKS đề nghị đối với bị cáo từ 18 - 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 – 48 tháng. Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện VKS.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được tại ngoại tại địa phương để bị cáo sửa chữa sai phạm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại gì.

[2] Về hành vi phạm tội:

Khoảng 14h30' ngày 09/01/2022, Lê Huy T một mình vào phòng trọ ở SN 02/15 ngõ 43, phố Đồng Lễ, phường Đồng Hải, thành phố Thanh Hóa, trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria F150, BKS: 36B8-081.60 của anh Trịnh Đình D trị giá 49.140.000đ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của Lê Huy T có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Muốn có tiền tiêu sài cá nhân, Lê Huy T lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản đã lén lút chiếm đoạt tài sản rồi nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an chung, cần phải xử lý nghiêm minh.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an tự thú, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s, r khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên khi quyết định hình phạt không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 BLHS cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật để yên tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về Phần dân sự: Theo báo cáo của bị hại, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã nhận lại đầy đủ và không yêu cầu gì. Do đó cần công nhận phần dân sự giữa bị cáo và bị hại đã giải quyết xong.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s, r khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS; Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Huy T phạm tội : “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lê Huy T 21(hai một) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 42(bốn hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Huy T cho UBND phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về dân sự: Công nhận phần dân sự giữa bị cáo, bị hại đã giải quyết xong.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSNDTPH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TPTH;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Văn Hào